TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST - HNGĐ	*Tủa Chùa, ngày 24 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Chị Lò Thị Nh - Sinh năm: 1994. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản NH, xã ET, huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Anh Cà Văn L - Sinh năm: 1994. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn NA, xã MB, huyện TC, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Nh và anh Cà Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lò Thị Nh và anh Cà Văn L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lò Thị Nh tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008523 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Chị Nh được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAT;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- UBND xã É Tòng, huyện Thuận Châu;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Tuấn